



Số: 01/BC/BBT/2019

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2019

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019 trình Đại hội đồng cổ đông 2019

## PHẦN THỨ NHẤT

### KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG CÔNG TY NĂM 2018

##### a. Thuận lợi:

- ❖ Thương hiệu công ty với bề dày lịch sử và các sản phẩm được người tiêu dùng đánh giá cao về chất lượng. Nhiều năm liền đạt danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao, công ty được cấp chứng chỉ ISO 9001:2015, ISO 13485: 2016.
- ❖ Đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt có năng lực, trách nhiệm, tâm huyết cùng đội ngũ người lao động cần mẫn, gắn bó và trách nhiệm cao. Tinh thần đoàn kết và gắn bó trên dưới một lòng của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty.
- ❖ Máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất bông y tế khá hiện đại đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và khu vực.

##### b. Khó khăn

- **Về thị trường:** Luôn phải đối mặt với áp lực cạnh tranh khốc liệt.

+ **Đối với kênh y tế:** Việc đầu thầu vào bệnh viện gặp nhiều trở ngại so với những năm trước: Nhiều công ty ít tên tuổi tham gia và được xét trúng thầu mặc dù sản phẩm gác y tế chất lượng không cao, giá quá thấp, thương hiệu lâu đời không còn là lựa chọn hàng đầu..

+**Đối với kênh tiêu dùng:** Có quá nhiều đối thủ ở nhiều phân khúc giá rẻ để khách hàng lựa chọn. Mặc dù chất lượng sản phẩm của các đối thủ đó không tốt bằng Bông Bạch Tuyết, nhưng do giá rẻ, chiết khấu cao, thậm chí bán hàng không cần hóa đơn nên đã gây nhiều khó khăn cho công ty trong quá trình phát triển thị phần. Ngoài ra do xu thế hội nhập còn có nhiều sản phẩm cùng loại với Bông Bạch Tuyết được nhập khẩu từ Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc ....và một số nước khác.

- **Về giá:** Giá xăng dầu mặc dù có hạ ở những tháng cuối năm nhưng vẫn làm ảnh hưởng biến động đến giá mua đầu vào của các loại nguyên vật liệu chính như bông nguyên liệu tăng 3%

- 5%, gạc nguyên liệu tăng 5%-7%; các bao bì như túi PP, PE ... tăng 10% ; đặc biệt là các loại bao gi giấy, thùng carton tăng từ 15% đến 20% . Trong khi Bông Bạch Tuyết phải giảm giá, tăng chiết khấu để cạnh tranh , đồng thời đối với hàng đầu thầu, Công ty vẫn phải giữ nguyên giá bán suốt năm theo cam kết với bệnh viện.

- **Về chính sách:** Trong năm 2018, có sự thay đổi chính sách về cách tính BHXH và các chính sách lương...cho người lao động nên ảnh hưởng lớn đến chi phí liên quan như tiền chi trả BHXH, chi trả theo chế độ qui định v.v....

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2018.**

### **1-Thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018 (Đã kiểm toán)**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện năm 2018			Thực hiện 2017	Ghi chú (Tỷ lệ TH 2018/ TH 2017)
		Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ đạt		
1/ Sản lượng sản xuất	tấn	623	655	95,11%	573	108,72 %
2/ Sản lượng tiêu thụ		578	652	88,65 %	580	99.65 %
3/ Doanh thu BH và DV (chưa V.A.T)	tỷ đồng	97,587	113	86,36 %	98,120	99,45 %
4/ Lao động bình quân	người	160	177	90,38 %	158	101,26 %
5/ Thu nhập bình quân CNV/tháng/người	Triệu đồng	8,145	8,145	100 %	8,145	100 %
6/ Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	12.78	16	79,875%	<b>15,400</b>	82,98 %
7/ Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	10.11	12.8	78.98%	<b>14.21</b>	71.15%

**Nhận xét:**

#### **1.1- Nguyên nhân :**

Công ty thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2018 với mức đạt từ 86% đến 95% kế hoạch là do những nguyên nhân như sau:

#### **\* Bối cảnh chung:**

Tình hình kinh tế Việt Nam nói chung trong năm qua chịu tác động của nhiều yếu tố không thuận lợi chung như lạm phát cao hơn so với năm 2017; Các chi phí đẩy tăng lên, bao gồm tăng lương, các loại phí tăng theo do giá xăng dầu, giá điện điều chỉnh tăng. Giá đầu thầu liên tục hạ thấp đã tạo điều kiện cho những sản phẩm giá rẻ đặc biệt là gạc y tế cạnh tranh và giành ưu thế thâm nhập mảng các bệnh viện dẫn đến Bông Bạch Tuyết đã bị rút nhiều gói thầu gạc và kéo theo bông y tế cũng bị ảnh hưởng . Các siêu thị đòi hỏi chính sách chiết khấu cao vượt quá khả năng chịu đựng của công ty.

**\* Bối cảnh công ty:**

- Từ sau tết Nguyên đán 2018, xuất phát từ khoản nợ lãi còn lại đối với Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank), công ty đã phải tiếp nhận và thi hành các Thông báo, Quyết định kê biên, cưỡng chế tài sản, Thông báo đấu giá, Thông báo phát mãi tài sản thế chấp ... của Cục Thi hành án Thành phố vv.... Chính sự việc này đã dẫn đến tình trạng hoang mang, gây bất ổn trong nội bộ tập thể người lao động và các cổ đông. Tiếp đến là hàng loạt những diễn biến bất lợi bên ngoài thị trường thông qua các phương tiện truyền thông: Một số khách hàng lớn là các công ty Dược đã thu hẹp thậm chí ngừng hợp tác với công ty vì e ngại ảnh hưởng đến các gói thầu dài hạn cần số lượng lớn và sự ổn định. Uy tín của Bông Bạch Tuyết bị sụt giảm vì đối tác không an tâm chọn sản phẩm của công ty tham gia đấu thầu, nhiều cửa hàng và nhà thuốc từ chối nhập hàng BBT để phân phối. Dù Bông Bạch Tuyết đã hạ giá và tăng chính sách hỗ trợ nhưng công ty vẫn bị giảm doanh thu đáng kể.

- Việc thay đổi mẫu mã và cải tiến chất lượng sản phẩm mới của công ty cũng cần thêm thời gian và chi phí đầu tư để nhận diện về cảm quan trong giai đoạn đang thâm nhập thị trường. Công ty phải áp dụng và duy trì chính sách giảm giá 5% cho sản phẩm bông y tế mới. Do đó, doanh thu bị giảm 5% so với mức doanh thu tương ứng.

- Kế hoạch phát triển thị trường, cơ cấu lại hệ thống phân phối để gia tăng doanh số đã gặp trở ngại chưa triển khai được như dự kiến bởi 1 yếu tố là: Nhân sự. Do không yên tâm, hoang mang trước biến cố công ty bị phát mãi tài sản đất đai nhà xưởng và máy móc, nên một số nhân viên bán hàng, quản lý bán hàng ... đã xin nghỉ việc để tìm kiếm cơ hội nơi khác. Bộ máy kinh doanh bán hàng còn thiếu nhưng do bị hạn chế bởi quy chế lương mới áp dụng năm 2018, việc tuyển dụng cán bộ quản lý kinh doanh, giám sát bán hàng là hết sức khó khăn.

\* Các yếu tố ảnh hưởng đến báo cáo tài chính 2018 ( đã kiểm toán)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Chênh lệch	Nguyên nhân
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>14.216.710.452</b>	<b>10.111.732.249</b>	<b>4.104.978.203</b>	
1/ Giảm Doanh thu dịch vụ	98.120.928.021	97.587.604.545	<b>-533.323.476</b>	DT giảm là do tiền cho thuê mặt bằng giảm cty ISP
- DT bán hàng hoá	95.759.052.895	95.795.259.247	36.206.352	
- DT dịch vụ	2.361.875.126	1.792.345.298	<b>-569.529.828</b>	
2/ Giảm Doanh thu tài chính	2.924.198.159	1.033.686.830	<b>-1.890.511.329</b>	Giảm do phải rút trước hạn khoản tiền gửi để trả cho NH HH 9 tỷ
3/ Tăng chi phí tài chính	-95.239.842	426.638.976	<b>-521.878.818</b>	Năm 2018, giá trị các cổ phiếu chứng khoán bị giảm mạnh. Phải trích lập thêm khoản dự phòng chứng khoán.
4/ Thu nhập khác	-113.677.237	-474.902.140	<b>-361.224.903</b>	Phạt do vi phạm hành chính của UBCK

5/ Thuế TNDN	1.183.498.710	2.663.317.321	<b>-1.479.818.611</b>	Thuế TNDN năm 2017 đóng ít hơn do được chuyển lỗ. năm 2018 thì đóng theo đúng số lãi thực tế
<b>Tổng ảnh hưởng từ các nguyên nhân làm giảm lợi nhuận</b>			<b>4.786.757.137</b>	

\* **Kết luận:** Ngoài những nguyên nhân khách quan trên, một số yếu tố liên quan đến các hoạt động công ty như trả nợ cho NH Hàng Hải, Giá trị chứng khoán bị giảm và phạt vi phạm thủ tục hành chính UBCK... đã làm ảnh hưởng đến lợi nhuận trước thuế là 2.6 tỷ.

Bên cạnh đó, tiền thuế năm 2017 đóng theo tỷ lệ thấp hơn do được chuyển lỗ từ các năm trước, năm 2018 đóng theo tỷ lệ 20% lợi nhuận trước thuế cũng làm ảnh hưởng đến việc đánh giá số lợi nhuận còn lại sau thuế là 1.4 tỷ ( dù doanh thu trong năm là tương đương).

## **2. Kết quả các mặt hoạt động khác:**

### **2.1- Về đầu tư phát triển sản xuất:**

- Trong năm 2018, bên cạnh việc gia tăng sản xuất nhóm sản phẩm cho tiêu dùng, Công ty đã nghiên cứu sản xuất và tung ra thị trường 1 số sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao như: Bông tẩy trang hạt mịn, hạt massage 5x6cm; bông tẩy trang Spunlace Premium 3 in 1; khẩu trang tinh dầu Gừng, Sả chanh...

- Nghiên cứu và cải tiến máy móc thiết bị mới như: Máy xới, máy gạc, máy túi rút và cải tạo môi trường khu vực máy chải... nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, tiết giảm chi phí sản xuất.

**2.2- Về công tác PCCC:** Thường xuyên kiểm tra công tác PCCC định kỳ, huấn luyện, thực tập PCCC theo hướng dẫn của Cảnh sát PCCC Huyện Bình Chánh, Quận 11 và tổ chức cho 100% CB.CNV học tập ATVSLĐ theo qui định, giám sát kiểm tra nhắc nhở thường xuyên, nên trong năm công ty không có cháy nổ và tai nạn lao động xảy ra.

### **2.3- Về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:**

Hội Đồng Quản trị công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2018 vào ngày 13/8/2018. Đại hội đã thông qua toàn bộ các nội dung chương trình, thông qua các Báo cáo Tổng kết sản xuất kinh doanh, các hoạt động của Ban điều hành, HĐQT, BKS Công ty năm 2017 và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018. Tuy nhiên sau Đại hội có một số cổ đông đã gửi đơn thư khiếu nại đến Ủy Ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) về trình tự thủ tục, một số nội dung họp mà Đại hội đã thông qua.

### **2.4- Về giải trình cho UBCKNN:**

Như trên đã nói, công ty đã có công văn giải trình liên quan đến Đơn khiếu nại của cổ đông cho Ủy Ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) lần 1 và lần 2 vào tháng 10 và 12/2018 về một số nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2018.

Ngày 03/4/2019 Công ty nhận được Công văn số 1968/CV-UBCK ngày 29/3/2019 của UBCKNN về việc vi phạm nghĩa vụ công ty đại chúng do công ty có hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Cụ thể như sau: 1-Vi phạm qui định về quản trị công ty, mức phạt **85** triệu đồng (*do không gửi Phiếu biểu quyết kèm theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông 2018*); 2-Vi phạm về nghĩa vụ công bố thông tin không đúng thời hạn, mức phạt **60** triệu đồng (*Quyết định số 55/QĐ –CTHADS ngày 13/12/2017 của Cục Thi hành án Dân sự TP.HCM về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2018*). Tổng số mức phạt theo công văn trên là **145** triệu đồng. Hiện công ty đã có Văn bản giải trình gửi UBCKNN và đề nghị giảm tối đa mức phạt hành chính, nhưng đến nay công ty chưa nhận được văn bản phản hồi.

**2.6-Về dự án nhà ở số 1 Nguyễn Văn Săng:** Theo Báo cáo ngày 01/4/2019 của Công ty Địa Ốc Tân Phú, Dự án số 1 Nguyễn Văn Săng vẫn đang bị tạm ngưng từ thời điểm tháng 04/2017 đến nay để chờ hướng dẫn từ các Cơ quan có thẩm quyền xử lý chuyển mục đích sử dụng đất có nguồn gốc cổ phần hóa. Ngày 07/12/2018 Công ty Địa Ốc Tân Phú đã có Văn bản số 17/2018/CV-PTL gửi UBND TP.HCM để xin tháo gỡ khó khăn vướng mắc tại dự án Nhà ở số 1 Nguyễn Văn Săng, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được ý kiến phản hồi của UBND TP.

**2.7-Về lên sàn Upcom:** Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, . Ngày 12/6/2018 cổ phiếu BBT đã chính thức giao dịch trên Sàn Upcom sẽ theo quyết định và thông báo của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày đầu tiên lên sàn UPCOM giá cổ phiếu BBT là 2.300 đ/CP, sau 12 phiên giao dịch tăng trần, từ đó đến nay giá cổ phiếu BBT giao dịch thường xuyên với mức giá từ 16.000 - 20.000 đ/ CP, giá giao dịch cổ phiếu BBT cuối ngày 04/4/2019 trên sàn Upcom là 17.600 đ/CP.

#### **2.8-Về xử lý nợ:**

Tính đến ngày 31/03/2019 tính hình thanh toán các công nợ tồn đọng vẫn chưa có nhiều thay đổi so với các báo cáo trước đây. Nguyên nhân chính đến nay họ chưa trả lời bằng văn bản các phương án giảm lãi cho BBT là vì kết quả hoạt động kinh doanh của Cty trong các năm qua có kết quả khá tốt, đặc biệt trong năm 2018 Chúng ta lên sàn Upcom với giá cổ phiếu từ tháng 08/2018 đến nay tăng gần 700% cho nên làm ảnh hưởng rất lớn đến việc thương lượng các phương án trả nợ và các cơ sở để các ngân hàng, chủ nợ xét duyệt. Tóm tắt tính hình công nợ đến 31/03/2019 như sau:

- Ngân hàng Quân đội: Đã trả hết nợ gốc và nợ lãi còn phải trả là: **3.173.562.725 đồng**. Vẫn đang trong giai đoạn chờ xét duyệt từ lãnh đạo của Ngân Hàng MB với phương án đã đề nghị theo biên bản làm việc ngày 05/10/2017. Hiện nay vẫn đang chờ họ có ý kiến chính thức bằng văn bản.
- Ngân hàng Nông nghiệp: Đã trả hết nợ gốc và nợ lãi còn phải trả là: **2.339.748.309 đồng**. Vẫn đang trong giai đoạn chờ xét duyệt từ lãnh đạo của Ngân Hàng Nông nghiệp với phương án đã đề nghị theo thông báo số 02/2017/LAV-200700155.NQH ngày 25/07/2017. Hiện nay vẫn đang chờ họ có ý kiến chính thức bằng văn bản.

- Công ty Phong Quân: Đã trả hết nợ gốc và nợ lãi trong bản án còn phải trả là: **750.986.564 đồng**. Họ đang thương lượng và làm các văn bản đề nghị thanh toán. Hướng xử lý là sẽ tận dụng các yếu tố pháp lý và thương lượng lại sao cho có lợi Công Ty Bông Bạch Tuyết và cũng hợp tình hợp lý đối với Công ty CP Phong Quân vì họ cũng đã hỗ trợ cho công ty trả dần nợ gốc trong suốt các năm qua.
- Ngân hàng Hàng Hải: Đã trả hết nợ gốc và nợ lãi trong bản án còn phải trả là: **13.406.059.050 đồng**. Hiện nay họ đang yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên phát mãi tài sản, gây ra rất nhiều khó khăn đến hoạt động của công ty. Với lý do tài sản nắm giữ có giá trị lớn rất nhiều so với với số nợ còn phải trả. Tuy nhiên, họ vẫn cố tình chưa ra được con số nợ lãi cụ thể là bao nhiêu. Hướng xử lý là Bông Bạch Tuyết sẽ đề nghị họ đưa ra con số nợ cụ thể được tính một cách nghiêm túc có cơ sở theo các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam, bộ tài chính và được đối chiếu, xác nhận của hai bên. Sau khi có số liệu chính thức sẽ tiến hành lập phương án lộ trình thanh toán dứt điểm theo tình hình tài chính của công ty. Trong khi chờ đợi phía ngân hàng phản hồi, công ty Bông Bạch Tuyết vẫn tiến hành thanh toán 200 triệu/ tháng.
- Công ty Bánh kẹo Biên Hòa (Bibica): Đã trả hết nợ gốc và nợ lãi trong bản án còn phải trả là: **1.700.079.414 đồng**. Hiện nay mỗi tháng trả 140 triệu đồng qua cơ quan thi hành án.

## PHẦN THỨ HAI

### KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

-----

Trước bối cảnh chung còn nhiều khó khăn và thử thách, song với áp lực và yêu cầu của các cổ đông về chiến lược phát triển bền vững cho Bông Bạch Tuyết, đồng thời phải bảo vệ được tài sản của công ty, bảo vệ lợi ích hợp pháp và chính đáng của cổ đông và tập thể người lao động. Ban Điều hành công ty xác định cần tập trung sức mạnh và phát huy nội lực để chuẩn bị cho giai đoạn tới. Đồng thời, sự ủng hộ của Hội Đồng Quản trị là điều kiện cần thiết để giúp cho Ban điều hành chủ động xây dựng, triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

#### **I. Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh**

##### **1.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ KH 2019/ TH 2018
1/ Sản lượng sản xuất	tấn	623	660	105,93%
2/ Sản lượng tiêu thụ	tấn	578	650	112,45%

3/ Doanh thu HH-DV (chưa V.A.T)	tỷ đồng	97,587	112	115%
4/ Lao động bình quân	người	160	185	115,62%
5/ Thu nhập bình quân (người/tháng)	triệu đồng	8,145	8,600	105,58%
6/ Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	<b>12,775</b> (không tính DA NVS)	<b>14,94</b> (không tính DA NVS)	<b>117%</b>

## 1.2. Kế hoạch cân đối tài chính năm 2019

STT	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH	SỐ TIỀN (VNĐ)	TỶ LỆ
<b>A</b>	<b>CÁC KHOẢN TIỀN THU</b>	<b>107.590.000.000</b>	
1	Thu tiền từ bán hàng + DV	106.460.000.000	
2	Thu lãi từ khoản tiền tiết kiệm	1.130.000.000	
<b>B</b>	<b>CÁC KHOẢN TIỀN CHI</b>	<b>102.900.000.000</b>	<b>100%</b>
<b>B.1</b>	<b>Các khoản chi hoạt động</b>	<b>89.400.000.000</b>	<b>86.8%</b>
1	Chi mua nguyên vật liệu	43.000.000.000	48%
2	Chi trả lương CB CNV	21.000.000.000	23.4%
3	Chi sửa chữa máy móc thiết bị, sửa chữa khác	3.100.000.000	3.5%
4	Chi phí bán hàng: Chi tiền hỗ trợ bán hàng, chính sách bán hàng, hoa hồng, môi giới khách hàng...	9.700.000.000	10.9%
5	Chi phí quản lý: VPP, điện, nước, tiếp khách, hội nghị...	5.500.000.000	6.1%
6	Chi tiền đóng các khoản thuế, khoản phải nộp cho NSNN...	4.100.000.000	4.5%
7	Chi phí bằng tiền khác:	3.000.000.000	3.6%
<b>B.2</b>	<b>Khoản chi thanh toán nợ tồn đọng và đầu tư mới</b>	<b>13.500.000.000</b>	<b>13.2%</b>
1	Thanh toán các công nợ tồn đọng theo kế hoạch	10.500.000.000	77%
2	Chi tiền mua sắm đầu tư TSCĐ	3.000.000.000	23%
<b>C</b>	<b>CÂN ĐỐI TÀI CHÍNH (THU – CHI)</b>	<b>4.690.000.000</b>	

## II. Giải pháp thực hiện

± **Nhận định chung:** Để thực hiện thành công mục tiêu cũng như tháo gỡ dần những khó khăn tồn tại của Bông Bạch Tuyết cần có những yếu tố sau :

- + Tầm nhìn, sự hoạch định chiến lược đúng đắn của Hội Đồng Quản trị vì sự phát triển bền vững của Công ty, vì quyền lợi của các cổ đông và người lao động;
- + Sự đồng thuận và hậu thuẫn của Hội Đồng Quản trị đối với Ban Điều hành;
- + Năng lực, tinh thần trách nhiệm, sự minh bạch của Ban Điều hành và sự ủng hộ của tập thể người lao động; các cổ đông...
- + Sự ổn định về bộ máy nhân sự lãnh đạo để đảm bảo khả năng xây dựng và triển khai những kế hoạch kinh doanh dài hạn. Cty cần triển khai một số chính sách như sau :

### **2.1. Chính sách phát triển thị trường**

- Thị trường chủ đạo: Tiêu dùng nội địa (GT, OTC, MT, Sale Online,...)
- Thị trường củng cố: Y tế (ETC).
- Thị trường phát triển: Gia công, thương mại ...

### **2.2. Chính sách sản phẩm**

- **Nhóm chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp cho các lứa tuổi, đối tượng :** Bông tẩy trang các loại, khăn bông spunlace vệ sinh cá nhân và em bé, bông tắm dung dịch đắp mặt ... Tăm bông các loại; khẩu trang tiện dụng 3 lớp, 4 lớp tiệt trùng và không tiệt trùng; khẩu trang than hoạt tính, khẩu trang 3 lớp đen; khẩu trang tinh dầu thiên nhiên (gừng, sả chanh, bưởi) giúp thư giãn và hạn chế say tàu xe;
- **Nhóm phục vụ y tế:** Bông y tế tiệt trùng dùng chăm sóc vết thương và phẫu thuật; Gạc y tế các loại, Gạc băng màng bông spunlace; bông tắm cùn ;
- **Nhóm gia công, thương mại:** Cung cấp màng bông spunlace bán thành phẩm, bông cúi bán thành phẩm, khẩu trang theo nhãn hiệu riêng yêu cầu , nón con sâu, bộ trang phục bảo hộ bằng vải không dệt; Các sản phẩm từ bông, gạc theo quy cách yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.

**2.3. Chính sách giá:** Theo tiêu chí linh hoạt đối với đối tượng khách hàng, sản phẩm và nhóm sản phẩm trọng tâm, khu vực phân phối được đánh giá là tiềm năng .

### **2.4. Chính sách quảng bá:**

Dựa trên nền tảng chiến lược chuyên dịch tập trung cho mảng sản phẩm tiêu dùng, dựa trên sự nhận định đánh giá năng lực, thế mạnh và điểm yếu của Bông Bạch Tuyết so với đối thủ trong những năm qua, công ty sẽ tập trung khai thác thế mạnh thương hiệu “Bạch Tuyết” đối với sản phẩm tiêu dùng như các loại bông y tế chăm sóc sức khỏe cá nhân và gia đình . Gia tăng nhận diện bổ sung về thương hiệu “Bông Bạch Tuyết” đối với nhóm sản phẩm nhãn hiệu “Meriday”, “Merigo” và Merilynn.

Tập trung ngân sách đầu tư cho việc nhận diện như trên để củng cố và phát triển thị phần trên mảng OTC, cửa hàng bán lẻ ...

Củng cố phát triển có định hướng chiều sâu đối với mảng Online Marketing.



## **2.5. Chính sách phân phối**

- Hệ thống phân phối vẫn duy trì phân chia theo các kênh: GT (Nhà phân phối); MT (hệ thống các siêu thị, cửa hàng tiện dụng); OTC (hệ thống nhà thuốc); Sale online (hệ thống bán hàng trực tuyến); ETC (đầu thầu bệnh viện); Gia công...
- Định hướng cơ cấu tiêu thụ những mảng sản phẩm có lợi nhuận cao, chi phí thấp và có tiềm năng phát triển tốt cho kênh Tiêu dùng .

## **2.6. Chính sách chi phí**

- Chi phí nguyên vật liệu đầu vào: Khai thác những nguồn hàng giá cả hợp lý, chất lượng ổn định và được ưu đãi về chính sách công nợ, thời gian giao hàng.
- Kiểm soát quá trình sản xuất: Thường xuyên rà soát và kiểm soát chặt chẽ các định mức lao động, định mức tiêu hao, phân công lao động. Kiểm soát và đánh giá chi phí nhân công , thực hiện các giải pháp quản trị nhằm hạn chế tồn kho, gia tăng tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện kiểm soát, đánh giá chính xác và kịp thời về hiệu quả các kế hoạch đầu tư marketing, chính sách bán hàng , chính sách hỗ trợ chi phí nói chung.
- Phân tích hiệu quả kinh doanh định kỳ đối với từng nhóm hàng trọng yếu, từng khách hàng và từng khu vực phân phối để kịp thời đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh các chính sách đầu tư của Công ty.
- Tiếp tục tham mưu giải pháp cơ cấu xử lý nợ tồn đọng và chuẩn bị nguồn để trả nợ ;

## **2.7. Chính sách nguồn nhân lực:**

- Hoàn thiện các quy chế, chính sách hiện đang áp dụng tại doanh nghiệp.
- Đảm bảo công bằng và hợp lý trong chi trả lương cho người lao động, tạo tính cạnh tranh trong việc thu hút nguồn lực bên ngoài và giữ chân nguồn lực bên trong.
- Đánh giá năng lực, phẩm chất của nhân viên và lập kế hoạch đào tạo.
- Sắp xếp và ổn định bộ máy nhân sự, đảm bảo bố trí nhân sự đúng người, đúng việc.
- Cải tiến phương thức làm việc đảm bảo tính chuyên nghiệp cao trong môi trường làm việc.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng yêu cầu phát triển Công ty.
- Thực hiện các chính sách đãi ngộ, phúc lợi, khen thưởng hợp lý để tạo điều kiện cho sự gắn bó lâu dài cho cán bộ công nhân viên cũng như tạo cơ hội thu hút thêm nhân tài đến làm việc tại công ty.
- Tạo ra môi trường làm việc năng động, thân thiện.
- Không ngừng nâng cao cơ cấu tổ chức, tạo tính năng động trong sự phát triển hướng tới sự hưng khởi trong công việc cho nhân viên cũng như khả năng phát huy tối đa năng lực của bản thân.
- Coi trọng công tác xây dựng, củng cố và phát triển nền văn hóa doanh nghiệp mang màu sắc truyền thống của “Bông Bạch Tuyết”. Khơi gợi niềm tự hào về giá trị kế thừa



một thương hiệu quốc gia lâu đời. Giữ gìn và củng cố truyền thống đoàn kết, vun đắp môi trường làm việc năng động, thân ái và minh bạch. Xem đó như một giá trị tinh thần vô giá tạo ra sức mạnh sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, là công cụ kết nối tập thể người lao động, cùng phấn đấu hết lòng, hết sức để gìn giữ, bảo vệ và phát triển thương hiệu “Bông Bạch Tuyết”

- **2.8-Về xử lý nợ:**

Dự kiến trong năm nay, Công ty BBT sẽ có buổi làm việc với các chủ nợ để :

- 1/ Chốt lại số nợ lãi phải trả chính xác với từng chủ nợ
- 2/ Căn cứ theo từng trường hợp hồ sơ cụ thể và đưa ra phương án trả nợ có lợi nhất cho công ty BBT.
- 3/ Thời gian giải quyết dự kiến chậm nhất là 31/12/2019.

Để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, cần không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội Đồng Quản trị và Ban Điều hành trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty. Trong đó, Ban điều hành cần sự đồng thuận và hỗ trợ tích cực từ Hội đồng quản trị Công ty nhằm thực hiện tốt các giải pháp để đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết. Ban Điều hành rất mong nhận được các ý kiến đóng góp để đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu P.HCNS.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Võ Thị Bích Thúy**

.....

Tp. HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và điều lệ cùng với quy chế hoạt động của Hội đồng Quản Trị - Ban Kiểm Soát công ty CP Bông Bạch Tuyết. Thực hiện chức năng của BKS, chúng tôi đã tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 như sau:

#### **I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty. Các thành viên BKS đã tiến hành kiểm tra, kiểm soát lại các vấn đề sau:

Kiểm tra lại các quy chế, quy trình nội bộ đã ban hành

Kiểm tra quá trình thực hiện các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2018, HĐQT, Ban giám đốc

Xem xét các báo cáo do Ban Tổng Giám Đốc lập, kiểm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực của số liệu tài chính.

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, rà soát lại báo cáo tài chính, các quyết định của Ban GD và HĐQT, tình hình tài chính, đầu tư, cơ sở thực hiện các kế hoạch mục tiêu của HĐQT đã thông qua trong cuộc họp kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. Ban kiểm soát cũng đã tham gia các cuộc họp của HĐQT trong năm 2018

#### **II/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH DOANH NĂM 2018**

## 1. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 do Tổng Giám Đốc công ty Bông Bạch Tuyết lập và được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A & C đánh giá đã thể hiện rõ, đầy đủ, trung thực. So với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được đại hội ĐCD thông qua, công ty CP BBT đã thực hiện như sau:

ĐVT : tỷ đồng

Chi tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Mức Tăng/giảm so với KH	Tỷ lệ tăng/giảm so với KH (%)	Thực hiện cùng kỳ năm trước	Mức Tăng/giảm so với kỳ trước	Tỷ lệ tăng/giảm so với kỳ trước (%)
D.thu BH và DV	113	97,59	-15.41	-13.64	98,12	-0.53	-0.54
Lợi nhuận từ hoạt động sxkd	16	13,25	-2.75	-17.19	13.30	-0.05	-0.37
Sản lượng sản xuất	655	623	-32	-4.89	573	50	8.73
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	652	578	-74	-11.35	580	-2	-0.34

Trong năm 2018, nhìn chung các chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ, doanh thu bán hàng và lợi nhuận của công ty đều không hoàn thành so với kế hoạch đề ra, đồng thời cũng giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

+ Sản lượng sản xuất thấp hơn kế hoạch 4.89%, nhưng so với năm 2017 thì tăng 50 tấn (tăng 8.73%). Sản lượng tiêu thụ chỉ đạt 88.65% kế hoạch, thấp hơn 11.35%, nhưng so với năm 2017, có giảm nhưng không đáng kể, 0.34%,

+ Doanh thu BH và cung cấp DV thực hiện thấp hơn so với kế hoạch là 15,41 tỷ, đạt 86.36% kế hoạch và so với năm 2017 thì đã giảm 0.54% tương đương giảm 0.53 tỷ

+ Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh cũng chỉ bằng 82.8% kế hoạch, thấp hơn kế hoạch là 2.75 tỷ. So với cùng kỳ trước thì cũng giảm nhẹ 0.37% tương ứng giảm 0.05 tỷ

Sức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của công ty năm 2018 giảm so với năm 2017 và không hoàn thành kế hoạch là do các nguyên nhân:

- Trong năm qua, Công ty Bông Bạch Tuyết đã chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi từ tình hình kinh tế chung như lạm phát cao, giá dầu, giá điện tăng,... làm chi phí SXKD tăng cao. Vì vậy, Công ty BBT không thuận lợi khi tham gia đấu thầu vào các bệnh viện, đồng thời khi bán các sản phẩm tại các kênh tiêu dùng cũng bị cạnh tranh khá khốc liệt về giá với các sản phẩm chất lượng không bằng hoặc tương đương của các công ty đối thủ. Ngoài ra, trên thị trường Việt Nam, hiện nay còn xuất hiện những sản phẩm nhập khẩu từ Nhật, Thái Lan, làm đa dạng sản phẩm hơn cho người tiêu dùng lựa chọn.

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	2015	2016	2017	2018
DT bán hàng và CC DV	79,091,517,450	84,796,720,999	98,120,928,021	97,587,604,545
Giá vốn hàng bán	43,441,008,341	47,633,523,558	59,361,877,313	59,143,177,384
DT hoạt động tài chính	761,302,479	1,042,048,256	2,924,198,159	1,033,686,830
CF bán hàng	7,022,264,256	8,625,261,569	8,362,412,966	6,386,072,717
CF QLDN	9,860,664,657	10,673,823,153	12,184,135,760	13,330,633,786
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	11,163,265,334	14,021,914,964	15,513,885,982	13,249,951,710
Thu nhập khác	580,603,719	1,212,477,814	89,374,040	153,887,903
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11,364,772,239	14,749,613,328	15,400,208,745	12,775,049,570
Lợi nhuận sau thuế TNDN	11,364,772,239	14,749,613,328	14,216,710,452	10,111,732,249

- Trước bối cảnh bị cạnh tranh khốc liệt bởi các đối thủ thay vì phải tăng cường các chính sách bán hàng phù hợp để hỗ trợ, khuyến khích tạo động lực cho nhân viên, đại lý bán hàng như hoa hồng, thưởng doanh số, hỗ trợ giá và đẩy mạnh công tác marketing quảng bá sản phẩm, mở thêm kênh bán hàng, khai thác thêm thị trường mới...thế nhưng chi phí bán hàng lại giảm còn 6.54% trên doanh thu, thấp hơn kế hoạch là 2.3% và so với cùng kỳ thì tỷ lệ này giảm 1.98%. Việc này đã hạn chế khả năng bán hàng, làm cho doanh thu không đạt so với kế hoạch. Chi phí bán hàng giảm nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng so với cùng kỳ là 1.15 tỷ, tăng 9%. So với kế hoạch thì tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp/doanh thu cũng cao hơn 1.05%. Cơ cấu giá vốn hàng bán/doanh thu cũng tăng so với kế hoạch khoản 0.8% do giá của chi phí nguyên vật liệu đầu vào không giảm cũng như công ty phải cân nhắc thêm chính sách khuyến mại, để thu hút và duy trì khách hàng cũng là nguyên nhân làm cho lợi nhuận kinh doanh giảm.
- Doanh thu tài chính giảm 1.9 tỷ (tương đương giảm 65%), tăng chi phí lập dự phòng lỗ cổ phiếu, chi phí phạt do ô nhiễm môi trường, các khoản vi phạm hành chính bị Ủy ban chứng khoán phạt cũng ảnh hưởng đến lợi nhuận công ty
- Năm 2018, công ty không còn được chuyển lỗ nữa, nên phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nhiều hơn năm 2017 đến 1.5 tỷ, tăng 125%, vì vậy cũng góp phần làm giảm lợi nhuận sau thuế.
- Mặt khác, việc dự án Nguyễn Văn Sang bị tạm dừng triển khai nên năm 2018, vẫn chưa ghi nhận được doanh thu, trong khi năm 2017 thì doanh thu từ dự án này là 1.5 tỷ.

## **2. Về đầu tư máy móc công nghệ và các dự án khác :**

Trong năm đã đầu tư lắp đặt đưa vào sử dụng thêm một số máy: một máy chia cuộn, máy làm thân khẩu trang, 2 bộ máy hàn quai trong khẩu trang có dây viền với tổng trị giá là 1.3 tỷ.

Về hợp đồng hợp tác đầu tư dự án công trình nhà ở kết hợp thương mại dịch vụ tại mặt bằng số 01 Nguyễn Văn Sang do công ty TNHH Địa Ốc Tân Phú (công ty liên doanh giữa công ty BBT và công ty PDG) vẫn còn đang bị tạm dừng triển khai theo chỉ đạo của Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM, giao cho Sở xây dựng rà soát lại theo nội dung công văn 10285/VP-CP ngày 29/11/2016. Trong năm 2018, Công ty BBT không có phát sinh doanh thu từ dự án này

## **III/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

### **1. Thẩm định báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm: bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính được công ty lập theo đúng quy định của chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành

Công ty có tuân thủ việc lập, ghi chép và lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán theo quy định

Báo cáo tài chính năm 2018 được đánh giá bởi công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.Ban kiểm soát cũng đã kiểm tra đối chiếu và phân tích số liệu trên báo cáo tài chính và sổ sách chứng từ tại đơn vị. Ban kiểm soát thống nhất các chỉ tiêu thực hiện theo báo cáo

## 2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018

ĐVT : đồng

CHỈ TIÊU	2015	2016	2017	2018
<b>A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>49,870,046,369</b>	<b>54,974,837,538</b>	<b>66,704,814,918</b>	<b>64,960,350,564</b>
<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>851,536,628</i>	<i>924,622,177</i>	<i>3,615,431,330</i>	<i>2,062,660,680</i>
<i>Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>23,691,786,550</i>	<i>26,679,416,500</i>	<i>31,803,187,300</i>	<i>21,637,288,700</i>
<i>Các khoản phải thu</i>	<i>15,229,511,464</i>	<i>14,599,681,295</i>	<i>15,819,693,590</i>	<i>17,946,469,247</i>
<i>Hàng tồn kho</i>	<i>9,944,030,552</i>	<i>11,848,336,468</i>	<i>15,278,486,301</i>	<i>23,152,321,367</i>
<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>153,181,175</i>	<i>922,781,098</i>	<i>188,016,397</i>	<i>161,610,570</i>
<b>B/ TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>34,527,052,508</b>	<b>42,142,927,761</b>	<b>33,538,805,135</b>	<b>31,163,951,279</b>
<i>Tài sản cố định</i>	<i>18,721,598,159</i>	<i>16,267,386,573</i>	<i>27,704,757,343</i>	<i>25,990,562,791</i>
<i>Tài sản cố định đầu tư tài chính dài hạn</i>	<i>9,100,000,000</i>	<i>9,100,000,000</i>		
<i>Tài sản khác</i>	<i>6,705,454,349</i>	<i>16,775,541,188</i>	<i>5,834,047,792</i>	<i>5,173,388,488</i>
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>84,397,098,877</b>	<b>97,117,765,299</b>	<b>100,243,620,053</b>	<b>96,124,301,843</b>
<b>C/NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>96,699,750,502</b>	<b>94,670,803,596</b>	<b>84,220,515,559</b>	<b>69,989,465,100</b>
<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>96,035,073,502</i>	<i>94,051,927,596</i>	<i>83,601,639,559</i>	<i>69,375,589,100</i>
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>664,677,000</i>	<i>618,876,000</i>	<i>618,876,000</i>	<i>613,876,000</i>
<b>D/VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>(12,302,651,625)</b>	<b>2,446,961,703</b>	<b>16,023,104,494</b>	<b>26,134,836,743</b>
<i>Vốn đầu tư CSH</i>	<i>68,400,000,000</i>	<i>68,400,000,000</i>	<i>68,400,000,000</i>	<i>68,400,000,000</i>
<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>9,474,344,616</i>	<i>9,474,344,616</i>	<i>9,474,344,616</i>	<i>9,474,344,616</i>
<i>Lỗi lũy kế</i>	<i>(90,176,996,241)</i>	<i>(75,427,382,913)</i>	<i>(61,851,240,122)</i>	<i>(51,739,507,873)</i>
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>84,397,098,877</b>	<b>97,117,765,299</b>	<b>100,243,620,053</b>	<b>96,124,301,843</b>

Tổng tài sản đã tăng dần từ năm 2015 đến 2017, nhưng sang năm 2018 đã giảm 1.02% so với năm 2016 và giảm 4.11% so với năm 2017. Tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản, đầu năm 66.54%, cuối năm 67.58%. Tài sản cố định chiếm 83.4% trong tổng tài sản, so với năm 2017 (82.61%) thì chỉ tăng khoản 0.79%. Cơ cấu Nợ trên Tài sản qua từng năm đều có sự cải thiện tích cực. Nếu như năm 2014 tỷ lệ này là 138%, năm 2016: 97%, năm 2017: 84.06% và năm 2018 đã tiếp tục giảm còn 72.81%. Nợ giảm đồng thời với tài sản giảm là do trong năm công ty đã dùng khoản tiền từ đầu tư tài chính để thanh toán các khoản nợ đọng còn phải trả cho một số chủ nợ như Ngân hàng Hàng Hải và công ty Bibica. Tuy tỷ lệ nợ trên tài sản đã có nhiều cải thiện, nhưng nhìn vẫn còn rất cao và không bình thường

Tài chính vẫn còn mất cân đối nhiều, tài sản dài hạn 31,16 tỷ trong đó nợ dài hạn chỉ có 614 triệu (1.97%). Tỷ lệ nợ ngắn hạn/tài sản ngắn hạn có cải thiện so với các năm trước. Năm 2017, tỉ trọng này là 126.33%, đến cuối năm 2018 là 106.80%. Nợ lãi của các ngân hàng đối với khoản vay tồn đọng là 29.19 tỷ, nợ lãi chậm thanh toán 4.4 tỷ, và nợ không xác định đối tượng 5.7 tỷ, ..là những khoản nợ ngắn hạn chủ yếu. Tài sản dài hạn 31.16 tỷ, chiếm 47.97 % trên tổng tài sản, trong khi nợ ngắn hạn thì không đáng kể, chứng tỏ Công ty vẫn đang sử dụng khoản nợ ngắn hạn để bù đắp cho các tài sản dài hạn này

➤ Do một số khó khăn chung của tình hình kinh tế, cùng với những áp lực thi hành án trả nợ cũng như những sự chưa ổn định trong nội bộ người lao động đã khiến cho việc sản xuất kinh doanh của công ty không thuận lợi và chưa đạt được một số chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra, tài chính vẫn chưa thoát khỏi những khó khăn và mất cân đối nhưng nhìn chung vẫn thấy rất rõ những nỗ lực trong duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh để vẫn có thể vẫn tạo ra lợi nhuận là 12.8 tỷ, và thanh toán một phần nợ đọng của các ngân hàng, từng bước hồi phục lại nguồn vốn bị âm. Đến cuối năm 2018 lỗ lũy kế còn (51,74 tỷ).

### 3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Cách tính	2017	2018
1	Khả năng thanh toán tổng quát - ktq	$270/300$	1.9	1.4
2	Khả năng thanh toán nhanh - knh	$(110+120+130)/310$	0.61	0.6
3	Khả năng thanh toán hiện hành	$100/310$	0.79	0.94
4	Hệ số nợ so với nguồn vốn chủ sở hữu - Ncsh	$300/400$	5.27	2.68



5	Hệ số nợ so với tài sản - Ntts	$300/270$	0.84	0.73
6	Hiệu quả sử dụng tài sản - L	$(10+21+31)/270bq$	0.95	0.96
7	Vòng quay hàng tồn kho - V	$11/(140bq)$	3.88	2.55
8	Kỳ thu tiền bình quân - N	$360*(130bq)/(10+21+31)$	59.68	69.7
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu - LNdt	$50/(10+21+31)$	0.16	0.14
10	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng nguồn vốn - LNnv	$50/(440bq)$	0.15	0.13
11	Sức tăng trưởng doanh thu - TTdt	$(10+21+31)/(10+21+31)$	1.15	0.97

\*\*\* Đánh giá một số chỉ số

Tỷ số thanh toán chưa có thay đổi tích cực, nhìn chung vẫn còn khó khăn trong việc thanh toán nợ và dấu hiệu chiếm dụng các khoản nợ đọng cũng chưa khắc phục

Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tiếp tục giảm so với năm 2017, chứng tỏ tốc độ bán hàng của công ty chậm đi. Lượng hàng tồn kho tăng nhiều so với năm 2017 là 7,87 tỷ là do sản lượng tiêu thụ thực hiện ít hơn năm trước chỉ 0.4%, trong khi sản lượng sản xuất thì tăng 8.7%. Tuy nhiên, hàng tồn kho tăng còn là do công ty chủ động dự trữ hàng để phòng sang năm nguyên vật liệu đầu vào tăng giá mà công ty vẫn có thể duy trì giá bán không tăng và có đủ nguồn hàng để đáp ứng nhu cầu thị trường năm 2019, tránh nguy cơ mất thị phần, mất khách hàng

Tuy hệ số Nợ/ VCSH vẫn cao bất thường, rất khó khăn cho việc thanh toán và hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng so với năm trước thì tỷ lệ này đã giảm đi nhiều

#### IV KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

##### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2018, Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) công ty Bông Bạch Tuyết đã họp, giải quyết và thông qua các vấn đề sau:

- Kế hoạch hoạt động của HĐQT, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
- Về xử lý nợ đọng đối với Ngân hàng TMCP Hàng Hải khi cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, thẩm định giá tài sản của công ty cùng với việc xử lý nợ của ngân hàng Quân Đội, công ty Bibica,...

- Xem xét, thảo luận, đánh giá BCTC, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017
- Ký và thông báo Điều lệ công ty
- Kế hoạch triệu tập ĐHĐCĐ 2018
- Vấn đề giá tham chiếu và thời gian giao dịch cổ phiếu BBT lần đầu trên hệ thống UPCOM của công ty BBT.
- Hoàn thành việc tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ 2018
- Giải trình với Ủy Ban Chứng Khoán về các vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán
- Báo cáo đánh giá, kết quả sản xuất kinh doanh quý I, 6 tháng, 8 tháng và cả năm 2018
- Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2019
- Ngoài ra, còn quyết định các vấn đề khác liên quan đến sản xuất kinh doanh : ban hành các quy chế lương, thưởng, các kế hoạch chăm lo người lao động, ban hành quy chế về công bố thông tin,...

## **2. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

- Đã nỗ lực tối đa thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Bằng khả năng, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm, Ban Giám Đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được kết quả cao nhất ở mức có thể
- Tiếp tục giải quyết dần nợ cũ cho một số chủ nợ theo lộ trình kế hoạch và vẫn đảm bảo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Trong năm đã tăng cường đầu tư thêm một số máy móc thiết bị vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng được tính cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường, đa dạng hóa sản phẩm và tăng năng suất sản xuất...
- Ban điều hành phối hợp với HĐQT tổ chức hoàn tất ĐHĐCĐ công ty năm 2018

## **V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Nhận xét**

- Năm 2018, Ban điều hành công ty đã nỗ lực rất nhiều để thực hiện các mục tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đề ra. Tuy các chỉ tiêu sản xuất, doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành thấp hơn kế hoạch nhưng với bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế: lạm phát, giá cả tăng, cạnh tranh mạnh mẽ cùng với những bất ổn do thường xuyên bị buộc phải thi hành án để trả nợ đọng thông qua việc kê biên, cưỡng chế tài sản, thông báo phát mãi tài sản thế chấp,...nhưng công ty vẫn cố gắng duy trì

sản xuất và tạo ra nguồn lợi nhuận là 12.8 tỷ tiếp tục phục hồi nguồn vốn, giảm lỗ lũy kế từ -61,8 tỷ năm 2017 còn 51.7 tỷ.

- Trước áp lực phải thi hành án để trả nợ, Ban điều hành công ty đã cố gắng cân nhắc để thanh toán một phần nợ đọng cho ngân hàng Hàng Hải là 9.2 tỷ, và Công ty Bibica 1.4 tỷ. Ban điều hành vẫn đang tiếp tục thương lượng nhằm đề nghị chủ nợ giảm nợ lãi.

- Trong năm, công ty đã phải nộp phạt do vi phạm nghĩa vụ công ty đại chúng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 8/2/2018 của Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước (UBCKNN) là 330 triệu đồng. Ngày 29/3/2019, Công ty BBT lại tiếp tục nhận được văn bản số 1968 của UBCKNN, thông báo phạt do vi phạm quy định về quản trị công ty và vi phạm về nghĩa vụ công bố thông tin với tổng số tiền phạt là 145 triệu đồng. Hiện tại, Công Ty BBT đang thực hiện giải trình với UBCKNN

- Năm 2018, công ty đã hoàn thành việc đăng ký giao dịch trên sàn Upcom

- Kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty BBT từ 68.4 tỷ lên 98 tỷ theo Nghị Quyết của ĐH đồng cổ đông năm 2017 và Nghị Quyết của HĐQT đến nay đã gần 2 năm, vẫn chưa thực hiện được .

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc tạo điều kiện để hoàn thành công việc

- Việc tiến hành các cuộc họp định kỳ để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phù hợp với các quy định và điều lệ của công ty. Sau cuộc họp HĐQT đã thông qua các quyết định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty và nằm trong thẩm quyền của HĐQT

## **2. Kiến nghị**

- Với kết quả kinh doanh năm 2018, thì mục tiêu bù lỗ hoàn toàn và tiến tới có cổ tức chia cho cổ đông, hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các chủ nợ, tạo nguồn thu nhập cao cho người lao động sẽ còn là một chặng đường dài và khó khăn. Muốn đáp ứng nguyện vọng của các cổ đông, của người lao động và các chủ nợ đòi hỏi HĐQT và Ban điều hành phải đột phá hơn trong chiến lược kinh doanh lâu dài, nỗ lực xây dựng những giải pháp để có thể đẩy mạnh sức tăng trưởng doanh thu, tạo ra siêu lợi nhuận hơn.

- Cần cơ cấu kiện toàn bộ máy điều hành theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế nhằm ổn định nhân sự, ổn định tư tưởng của người lao động tại công ty.

- Cần nghĩ đến việc mời gọi đầu tư hoặc phát hành cổ phiếu tăng vốn để có nguồn tài chính tài trợ cho việc mở rộng sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sản phẩm, hiện đại hóa máy móc thiết bị nhằm tạo ra những dòng sản phẩm có chất lượng cạnh tranh

trên thị trường và có nguồn tài chính đầu tư cho công tác Marketing, quảng bá thương hiệu, duy trì các hệ thống phân phối đã có và mở rộng thêm.

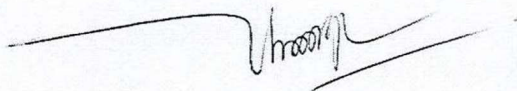
- Đối với khoản nợ Ngân hàng Hàng Hải 20.6 tỷ và khoản nợ công ty Bibica 4.7 tỷ tính đến ngày 31/12/2018, kiến nghị Hội Đồng Quản Trị và Ban điều hành có biện pháp giải quyết dứt điểm để áp lực nợ tồn đọng không còn làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Có chiến lược khai thác triệt để năng lực sản xuất các mặt hàng thế mạnh của công ty, tìm kiếm các thêm các nhà cung cấp nguyên vật liệu với giá tốt nhất, tận dụng lợi thế kinh doanh, khai thác thêm thị trường mới, khách hàng lớn. trong hoặc ngoài nước có nhu cầu tiêu thụ sản phẩm lớn, năng lực tài chính tốt, hướng tới tìm kiếm mở rộng lĩnh vực kinh doanh khác,.. nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận một cách tối ưu.

- Ban điều hành cần có chính sách lương, thưởng phù hợp cho nhân viên kinh doanh để tạo động lực bán hàng, tăng doanh số, tổ chức giám sát chặt chẽ các chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, chi phí quản lý,..đảm bảo không lãng phí. Đồng thời cũng cố gắng hạn chế các chi phí phạt do ô nhiễm môi trường, do chậm nộp thuế, và do vi phạm các quy định của Ủy Ban chứng khoán,.. Cũng cần tính toán, linh động thực hiện chính sách bán hàng để có thể cạnh tranh với các đối thủ, duy trì khách hàng cũ, thu hút thêm khách hàng mới. Mặt khác, Ban Giám Đốc cũng quan tâm đến việc cân đối nguồn tài chính để vừa có thể trang trải cho quá trình sản xuất kinh doanh vừa có thể giải quyết thêm một phần nợ đọng cho các chủ nợ.

- Ngoài ra, Ban điều hành cũng không quên phân tích, nghiên cứu để tận dụng những yếu tố thuận lợi và dự phòng những rủi ro có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh năm 2019 nhằm xây dựng một kế hoạch phù hợp

TM Ban Kiểm Soát



Lại Thị Thúy Nga



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 01/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công Bạch Tuyết

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công Bạch Tuyết ngày 13/8/2018 hiện hành,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty đính kèm theo tờ trình này, trong đó các số liệu chính như sau:

#### 1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018:

- Tổng doanh thu: 98.775.179.278 đồng bao gồm doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 97.587.604.545 đồng.

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 12.775.049.570 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 10.111.732.249 đồng

#### 2. Bảng cân đối kế toán:

- Tổng cộng tài sản: 96.124.301.843 đồng
  - Trong đó: + Tài sản ngắn hạn: 64.960.350.564 đồng
  - + Tài sản dài hạn: 31.163.951.279 đồng
- Nợ phải trả: 69.989.465.100 đồng
  - Trong đó: + Nợ ngắn hạn: 69.375.589.100 đồng
  - + Nợ dài hạn: 613.876.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu (CSH): 26.134.836.743 đồng
  - Trong đó: + Vốn góp của CSH: 68.400.000.000 đồng
  - + Quỹ đầu tư phát triển: 9.474.344.616 đồng
  - + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: (51.739.507.873 đồng)



**3. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:** Ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:** Công ty chưa cung cấp đầy đủ các bằng chứng kiểm toán thích hợp liên quan đến một số khoản công nợ có giá trị số sách như sau: VNĐ

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số dư tại thời điểm:	
		31/12/2018	31/12/2017
Phải thu khách hàng ngắn hạn không rõ đối tượng	V.3	1.134.266.732	1.134.266.732
Các khoản phải thu khác ngắn hạn không rõ đối tượng	V.5	1.966.781.043	1.966.781.043
Tạm ứng không rõ đối tượng	V.5	233.937.629	233.937.629
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.6	(3.334.975.404)	(3.334.975.404)
Phải trả người bán ngắn hạn không rõ đối tượng	V.11	1.329.827.140	1.329.827.140
Lãi vay phải trả không rõ đối tượng	V.15	2.629.955.070	2.629.955.070
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác không rõ đối tượng	V.16a	5.718.699.290	5.718.699.290
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn không rõ đối tượng	V.17	1.299.270.712	1.299.270.712

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HC-NS, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Sơn**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 02/TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2018.**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công Bạch Tuyết

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công Bạch Tuyết ngày 13/8/2018 hiện hành;  
Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2018, trong đó lợi nhuận sau thuế năm 2018 được sử dụng để bù đắp lỗ lũy kế theo quy định, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận sau thuế tính đến 31/12/2017 (lỗ lũy kế): (61.851.240.122) đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 10.111.732.249 đồng
- Lợi nhuận sau thuế tính đến 31/12/2018 (lỗ lũy kế): (51.739.507.873) đồng

Trân trọng kính trình./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: HC-NS, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Sơn**

Cty CP Bông Bạch Tuyết  
Ban Kiểm Soát

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

.....

Tp.HCM, ngày 22 Tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

V/v: Chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019

Căn cứ theo điều lệ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản Trị - Ban Kiểm Soát của công ty Cổ Phần Bông Bạch Tuyết

Căn cứ quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2007 của Bộ Tài Chính về việc ban hành quy chế lựa chọn Doanh Nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán

Báo cáo tài chính năm 2016, 2017 và 2018 của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C. Ban kiểm soát nhận thấy công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C thực hiện công tác kiểm toán cẩn trọng, chặt chẽ, đảm bảo tính trung thực. Tuy nhiên, để đảm bảo khách quan hơn, Ban kiểm soát đề nghị được thay đổi đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Ban kiểm soát xin trình Đại Hội Đồng Cổ Đông 02 đơn vị kiểm toán để chọn cho năm tài chính 2019 (chọn 1 trong 2 đơn vị)

1/Công ty TNHH Kiểm Toán và Kế Toán ACC.

2/ Công ty TNHH Kiểm Toán và định giá Thăng Long-T.D.K

Hai đơn vị kiểm toán trên đều đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện để hành nghề kiểm toán và được Bộ Tài Chính chấp thuận được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019 theo Quyết định số 2155/QĐ-BTC ngày 15/11/2018

Kính trình Đại Hội xem xét quyết định.

**TM BAN KIỂM SOÁT**







CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 03/TTTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

### TỜ TRÌNH

Về thù lao đã thực hiện năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019  
của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết ngày 13/8/2018 hiện hành,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thực chi thù lao, chi phí hoạt động năm 2018 và kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau :

**I. Thực chi thù lao, chi phí hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 353.500.000 đồng, cụ thể :**

Stt	Chức danh	Số người	Thù lao (đồng/năm)		Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	Chủ tịch HĐQT	1	60,000,000	60,000,000	5.000.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	4	144,000,000	144,000,000	3.000.000 đồng/người/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát	1	36,000,000	36,000,000	3.000.000 đồng/người/tháng
4	Kiểm soát viên	2	60,000,000 (2.500.000 đồng/người/ tháng)	47,500,000	Kể từ tháng 8/2018 chỉ còn 1 KSV do ông Nguyễn Đức Thống đã có đơn từ nhiệm. Tại ĐHĐCĐ họp ngày 13/8/2018, Đại hội đã miễn nhiệm KSV đối với ông Nguyễn Đức Thống.
5	Thù lao thư ký HĐQT	2	48,000,000	48,000,000	2.000.000 đồng/người/tháng
6	Phụ cấp chuẩn bị tài liệu		18,000,000	18,000,000	
7	Chi phí họp		6.000.000	0	
	Tổng cộng		<b>372,000,000</b>	<b>353,500,000</b>	Thù lao thực hiện năm 2018 giảm 18.500.000 đồng và được hoàn nhập vào quỹ thù lao HĐQT năm 2018.



**II. Kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 342.000.000 đồng, cụ thể :**

Stt	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2019 (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	60,000,000	5.000.000 đồng/người/tháng
2	Thành viên HĐQT	4	144,000,000	3.000.000 đồng/người/tháng
3	Trưởng ban kiểm soát	1	36,000,000	3.000.000 đồng/người/tháng
4	Kiểm soát viên	1	30,000,000	2.500.000 đồng/người/tháng
5	Thù lao thư ký HĐQT	2	48,000,000	2.000.000 đồng/người/tháng
6	Phụ cấp chuẩn bị tài liệu		18,000,000	
7	Chi phí họp		6.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>342,000,000</b>	Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2019 giảm 30.000.000 đồng so với KH 2018.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: HC-NS, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Văn Sơn**

